

Bản án số: 319/2017/HSST

Ngày: 31/8 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Thái
2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh, Cán bộ Toà án nhân dân thành phố TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 298/2017/HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 07/09/1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm AV, xã ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc: Kinh; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Ngọc T và bà Đào Thị H; có vợ là Bé Thị T; có 01 con chung; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Lê Linh C, sinh năm: 1970 (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đinh Quang M, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Đều trú tại: tổ 11, phường ĐQ, thành phố TN

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 19/06/2017, Trần Minh H đi bộ từ nhà đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên mục đích để trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy, khi đi H có mang theo một chùm chìa khóa. Khi đến khu vực nhà để xe của cán bộ, nhân viên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ, BKS: 20L3-3708 (sau xác định là xe của chị Lê Linh C (sinh năm: 1970, trú tại: tổ 11, phường ĐQ, thành phố TN, đăng ký xe mang tên Đinh Quang M là chồng của chị C) dựng ở khu vực trước cửa nhà để xe. H tiến lại gần chiếc xe mô tô, ngò lên yên xe rồi dùng tay phải chọn 1 chiếc chìa khóa trong chùm chìa khóa trên cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô để mở khóa điện nhưng không mở được. H xuống xe dắt chiếc xe đi được 03 mét thì bị chị Dương Thị L (sinh năm 1983, trú tại: tổ 15, phường QT, thành phố TN) và chị Mã Thị P (sinh năm: 1982, trú tại: tổ 02, phường CG, thành phố TN) là nhân viên trông xe của Bệnh viện phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận số 200/HĐĐGTS ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TN kết luận: chiếc xe mô tô BKS 20L3 – 3708 bị cáo trộm cắp của chị C giá trị là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra Trần Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: chiếc xe mô tô BKS 20L3 – 3708, đã thu giữ trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Linh C quản lý sử dụng; 01 chùm chìa khóa có 05 chiếc đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN

Tại bản cáo trạng số 318/KSĐT-KT, ngày 31/7/2017, VKSND thành phố TN truy tố Trần Minh H về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên bản cáo trạng số 318/KSĐT-KT ngày 31/7/2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội " Trộm cắp tài sản";

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Minh H từ 9 đến 15 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét; đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 chiếc chìa khóa.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Trần Minh H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20L3 – 3708, trị giá 7.000.000 đồng thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của chị Lê Linh C. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số 318/KSĐT-KT ngày 31/7/2017 của VKSND thành phố TN truy tố Trần Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết

giảm nhẹ, nên xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, theo tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị nào khác, nên không xem xét.

Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy 01 chùm chìa khóa gồm 05 chiếc chìa khóa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Minh H 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 19/6/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Minh H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa gồm 05 chiếc chìa khóa. (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2017 giữa Công an thành phố TN và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu